

Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 16 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2025, giữa:

* *Nguyên đơn*: **Chị Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1987

Nơi thường trú: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình (nay là thôn H, xã T, tỉnh Hưng Yên).

Chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

* *Bị đơn*: **Anh Vũ Đăng T**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình (nay là thôn H, xã T, tỉnh Hưng Yên).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Vũ Đăng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Vũ Đăng T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Vũ Nguyễn Thùy A, sinh ngày 19/11/2008 và không yêu cầu chị Đ phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản và nợ*: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Vũ Đăng T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng, chị Đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0005351 ngày 08/7/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Hưng Yên được chuyển 150.000 đồng thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm, trả lại chị Đ số tiền 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7;
- Phòng THADS khu vực 7;
- UBND xã Thụy Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Thành